

**BỘ CÔNG AN**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: /2020/TT- BCA

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

***DỰ THẢO LẦN 2***

## **THÔNG TƯ**

### **QUY ĐỊNH VỀ TUYỂN SINH TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN**

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về tuyển sinh trong Công an nhân dân.*

#### **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về nguyên tắc, đối tượng, điều kiện, quy trình, thủ tục, hồ sơ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong công tác tuyển sinh vào giáo dục văn hóa bậc trung học phổ thông, đào tạo trình độ trung cấp, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, đào tạo cao cấp lý luận chính trị và hoàn thiện kiến thức tương đương trình độ trung cấp chính trị trong Công an nhân dân.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Học viện, trường Công an nhân dân (sau đây viết tắt là trường Công an nhân dân), đơn vị trực thuộc Bộ, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Công an đơn vị, địa phương), sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân (sau đây viết tắt là cán bộ Công an), công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân (sau đây viết tắt là chiến sĩ Công an).

2. Cơ quan, đơn vị ngoài lực lượng Công an nhân dân, công dân Việt Nam và người nước ngoài tuyển sinh, đào tạo trong Công an nhân dân theo quy định hoặc theo thỏa thuận hợp tác về đào tạo của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc theo thỏa thuận hợp tác về đào tạo của Bộ Công an.

#### **Điều 3. Nguyên tắc tổ chức tuyển sinh trong Công an nhân dân**

1. Tuyển sinh trong Công an nhân dân phải căn cứ vào các quy định hiện hành của Nhà nước về giáo dục, đào tạo kết hợp với yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân đảm bảo số lượng, chất lượng theo nhu cầu biên chế của Công an nhân dân; đáp ứng yêu cầu trình độ, kiến thức theo tiêu chuẩn chức danh nghiệp vụ của từng cán bộ đang hoặc sẽ đảm nhận sau khi tốt nghiệp gắn với quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phục vụ yêu cầu công tác, chiến đấu và xây dựng của lực lượng Công an nhân dân.

2. Nghiêm cấm mọi hành vi sách nhiễu, gây phiền hà cho người dự tuyển hoặc lợi dụng dân chủ trong tuyển sinh để vu khống, tạo dư luận, làm tổn hại đến uy tín của tổ chức, cá nhân thực hiện công tác tuyển sinh trong Công an nhân dân.

3. Không cử cán bộ dự tuyển cùng một lúc: nhiều lớp đào tạo dài hạn có thời gian học từ 12 tháng trở lên trở lên hoặc vừa lớp bồi dưỡng (dưới 12 tháng) vừa lớp đào tạo dài hạn có lịch học trùng nhau hoặc các lớp bồi dưỡng ngắn hạn có thời gian học trùng nhau.

4. Không cử dự tuyển, đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc chấp hành quyết định kỷ luật từ khiển trách trở lên.

5. Đối với cán bộ, công dân ngoài lực lượng Công an nhân dân tham gia dự tuyển, đào tạo trong Công an nhân dân thì việc tuyển sinh theo quy định của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, quy định của Bộ Công an

hoặc theo quy định về thỏa thuận hợp tác giữa Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các nước hoặc theo quy định về thỏa thuận hợp tác giữa Bộ Công an với các nước và các bộ, ngành liên quan.

#### **Điều 4. Thực hiện dân chủ trong công tác tuyển sinh**

1. Công an đơn vị, địa phương, trường Công an nhân dân tổ chức sơ tuyển, thi tuyển, xét tuyển phải đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện, trình tự, thủ tục, thời gian; bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch theo đúng quy chế, quy định.
2. Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và công dân được quyền hỏi, tìm hiểu những thông tin có liên quan đến công tác tuyển sinh Công an nhân dân; được quyền khiếu nại, tố cáo khi phát hiện những sai phạm trong công tác tuyển sinh và được trả lời về những vấn đề có liên quan đến công tác tuyển sinh theo quy định của Nhà nước và của Bộ Công an (trừ các thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước).
3. Các sai sót thuộc Công an đơn vị, địa phương, trường Công an nhân dân về công tác tuyển sinh phải được giải quyết, xử lý, khắc phục để bảo đảm quyền, lợi ích cho cán bộ, chiến sĩ Công an và công dân tham gia tuyển sinh.

### **Chương II**

## **ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN**

#### **Điều 5. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo tiến sĩ**

##### **1. Đối tượng**

- a) Giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của đơn vị trực thuộc Bộ và trường Công an nhân dân;
- b) Cán bộ Công an là lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở lên hoặc quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở lên thuộc Công an đơn vị, địa phương;
- c) Cán bộ Công an đã bỏ nhiệm chức danh hoặc thuộc diện bỏ nhiệm chức danh mà tiêu chuẩn yêu cầu phải có trình độ tiến sĩ.

##### **2. Điều kiện**

Người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngoài ra phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Dưới 50 tuổi tính đến năm dự tuyển;
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ ngành đúng, ngành phù hợp với ngành đào tạo trình độ tiến sĩ. Cán bộ tốt nghiệp đại học dự tuyển phải học bổ sung kiến thức theo quy định;
- c) Cán bộ tuyển dụng ngành ngoài vào Công an nhân dân nếu dự tuyển ở nhóm ngành an ninh và trật tự xã hội phải tốt nghiệp đại học nhóm ngành an ninh và trật tự xã hội;
- d) Có thời gian công tác ít nhất 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học hoặc tốt nghiệp thạc sĩ hoặc ngày được tuyển dụng chính thức vào Công an nhân dân (đối với cán bộ tuyển dụng ngành ngoài vào Công an nhân dân). Không áp dụng điều kiện này đối với đối tượng thuộc điểm a khoản 1 điều này;
- đ) Phân loại cán bộ ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển.

#### **Điều 6. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo thạc sĩ**

##### **1. Đối tượng**

- a) Giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của đơn vị trực thuộc Bộ và trường Công an nhân dân;
- b) Cán bộ có chức danh chuyên viên, trợ lý công tác tham mưu, nghiên cứu khoa học thuộc cơ quan Bộ;
- c) Cán bộ là chỉ huy cấp đội và tương đương trở lên hoặc quy hoạch lãnh đạo, chỉ huy từ cấp đội và tương đương trở lên thuộc Công an đơn vị, địa phương.

##### **2. Điều kiện**

Người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngoài ra phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Dưới 45 tuổi tính đến năm dự tuyển;
- b) Có bằng đại học tại trường Công an nhân dân; căn cứ vào ngành, chuyên ngành tốt nghiệp, cán bộ dự tuyển có thể phải học bổ sung kiến thức theo quy định;
- c) Cán bộ tuyển dụng ngành ngoài vào Công an nhân dân nếu dự tuyển ở nhóm ngành an ninh và trật tự xã hội phải tốt nghiệp đại học nhóm ngành an ninh và trật tự xã hội;
- d) Có thời gian công tác ít nhất 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học hoặc tốt nghiệp thạc sĩ hoặc ngày được tuyển dụng chính thức vào Công an nhân dân (đối với cán bộ tuyển dụng ngành ngoài vào Công an nhân dân). Không áp dụng điều kiện này đối với đối tượng thuộc điểm a khoản 1 Điều này;
- đ) Phân loại cán bộ ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển.

**Điều 7. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo đại học chính quy tuyển mới đối với người đã tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương**

**1. Đối tượng**

- a) Cán bộ Công an;
- b) Chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân có thời gian công tác từ 12 tháng trở lên; công dân hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hoặc hoàn thành thực hiện nghĩa vụ quân sự trong Quân đội nhân dân trong thời gian không quá 12 tháng kể từ ngày có quyết định xuất ngũ đến tháng sơ tuyển (tháng 3);
- c) Công dân có hộ khẩu thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển (trừ đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 7 Thông tư này).

**2. Điều kiện**

Người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện về tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngoài ra phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Trong những năm học trung học phổ thông và tương đương đạt học lực từ trung bình trở lên (theo kết luận học bạ), từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường Công an nhân dân phải đạt từ 6.5 (sáu phẩy năm) điểm trở lên, riêng đối tượng tại điểm a, b khoản 1 Điều này áp dụng trung bình cộng điểm các môn thuộc tổ hợp xét tuyển đạt từ 6.5 (sáu phẩy năm) điểm trở lên; các điều kiện về học lực khác theo quy định hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an.

b) Tính đến năm dự tuyển, đối tượng thuộc điểm a, b khoản 1 Điều này không quá 30 tuổi; đối tượng thuộc điểm c khoản 1 điều này không quá 20 tuổi, riêng người dân tộc thiểu số không quá 22 tuổi;

**c) Phẩm chất đạo đức**

- Đối tượng thuộc điểm a, b khoản 1 điều này phân loại cán bộ ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển. Riêng công dân hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hoặc hoàn thành nghĩa vụ quân sự trong Quân đội nhân dân trong thời gian tại ngũ, hàng năm đều đạt mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật từ mức khiển trách trở lên;

- Đối tượng thuộc điểm c khoản 1 điều này, trong những năm học trung học phổ thông và tương đương đạt hạnh kiểm từ loại khá trở lên, chưa kết hôn, chưa có con đẻ;

d) Đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo quy định hiện hành của Bộ Công an;

đ) Đủ sức khỏe tuyển vào Công an nhân dân theo quy định của Bộ Công an, riêng:

- Chiều cao từ 164cm đến 195cm đối với nam, từ 158cm đến 180cm đối với nữ;

- Chỉ số khối cơ thể (BMI) được tính bằng trọng lượng (kilogram) chia cho bình phương chiều cao (mét) đạt từ 18.5 đến 30;

- Nếu mắc tật khúc xạ cận thị hoặc viễn thị thì không quá 3 đi - ốp; kiểm tra thị lực qua kính mắt phải đạt 10/10, tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên;

e) Năng khiếu: có khả năng giữ bình tĩnh, nhanh nhẹn, có trí nhớ tốt, tư duy logic và những phẩm chất khác (nếu có) theo yêu cầu của từng hệ lực lượng nghiệp vụ trong Công an nhân dân.

**Điều 8. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo đại học chính quy tuyển mới đối với công dân đã tốt nghiệp trình độ đại học hoặc trình độ thạc sĩ hoặc trình độ tiến sĩ**

1. Đối tượng

- a) Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các bộ, ngành;
- b) Công dân có hộ khẩu thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển.

2. Điều kiện

Người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện về tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngoài ra phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Đã tốt nghiệp trình độ đại học hoặc trình độ thạc sĩ hoặc trình độ tiến sĩ theo ngành, chuyên ngành phù hợp với nhu cầu tuyển sinh đào tạo của lực lượng Công an nhân dân;
- b) Tính đến năm dự tuyển, không quá 30 tuổi, riêng có trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ không quá 35;
- c) Đảm bảo các điều kiện quy định tại điểm d, đ, e khoản 2 Điều 7 Thông tư này.

**Điều 9. Đối tượng, điều kiện cử tuyển đào tạo đại học**

1. Đối tượng

Học sinh Trường Văn hóa Công an nhân dân hoặc công dân là người dân tộc thiểu số theo chỉ tiêu cử tuyển hàng năm do Bộ Công an phê duyệt.

2. Điều kiện

Đảm bảo các quy định của Chính phủ về cử tuyển vào các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; ngoài ra đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư này;
- b) Có hộ khẩu thường trú trong thời gian học trung học cơ sở, trung học phổ thông và tương đương tại các thôn, xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;
- c) Thông thạo tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình.

**Điều 10. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo đại học vừa làm vừa học**

1. Đối tượng

Cán bộ Công an là sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật.

2. Điều kiện

Người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện về tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngoài ra phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Dưới 45 tuổi (tính đến năm dự tuyển);
- b) Có ít nhất 36 (ba mươi sáu tháng) tháng công tác thực tế trong lực lượng Công an nhân dân (không tính thời gian được cử đào tạo dài hạn, thời gian thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân) đến tháng tổ chức thi tuyển. Riêng sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật có thời gian công tác ít nhất từ 10 (mười) năm trở lên;
- e) Phân loại cán bộ ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển.

**Điều 11. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học**

1. Đối tượng

Cán bộ Công an là sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật.

2. Điều kiện

Người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện về tuyển sinh theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngoài ra phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Tốt nghiệp trình độ cao đẳng trong Công an nhân dân (đối với liên thông cao đẳng với đại học), trình độ trung cấp trong Công an nhân dân (đối với liên thông trung cấp với đại học);
- b) Dưới 45 tuổi (tính đến năm dự tuyển);
- c) Có ít nhất 24 (hai mươi bốn) tháng công tác kể từ ngày tốt nghiệp đến tháng tổ chức thi tuyển. Riêng cán bộ có bằng tốt nghiệp đạt loại giỏi trở lên có ít nhất 12 (mười hai) tháng công tác kể từ ngày tốt nghiệp đến tháng tổ chức thi tuyển;
- d) Phân loại cán bộ ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển.

## **Điều 12. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo đại học cấp bằng đại học thứ hai (văn bằng 2)**

### **1. Đối tượng**

- a) Cán bộ Công an là sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật đã tốt nghiệp đại học trong Công an nhân dân;
- b) Công dân tốt nghiệp đại học ngoài ngành Công an được tuyển dụng vào công tác tại vị trí sĩ quan nghiệp vụ (không áp dụng đối với chiến sĩ nghĩa vụ được chuyển sang chế độ chuyên nghiệp đã có bằng đại học trước khi thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân).

### **2. Điều kiện**

Người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện về tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngoài ra phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Có thời gian công tác ít nhất 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tốt nghiệp trình độ đại học đối với đối tượng thuộc điểm a khoản 1 Điều này; không áp dụng thời gian công tác đối với đối tượng thuộc điểm b khoản 1 Điều này;
- b) Phân loại cán bộ ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm liền trước năm dự tuyển đối với đối tượng thuộc điểm a khoản 1 Điều này.

## **Điều 13. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo trung cấp chính quy tuyển mới**

### **1. Đối tượng**

- a) Chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân không trúng tuyển đại học Công an nhân dân;
- b) Chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân không đủ điều kiện xét tuyển đại học chính quy tuyển mới nhưng đủ tiêu chuẩn để xét chuyển sang chế độ chuyên nghiệp sau khi hết thời gian phục vụ tại ngũ;
- c) Các đối tượng khác theo quy định của Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quy định của Bộ Công an.

### **2. Điều kiện**

Người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện về tuyển sinh theo quy định của Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngoài ra phải đảm bảo quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 7 Thông tư này và tiêu chuẩn sức khỏe tuyển công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân theo quy định hiện hành.

## **Điều 14. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo trung cấp chính quy cho cán bộ trong biên chế Công an nhân dân**

### **1. Đối tượng**

- a) Chiến sĩ nghĩa vụ được chuyển sang chế độ chuyên nghiệp sau khi hết thời gian phục vụ tại ngũ;
- b) Cán bộ Công an là sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ;
- c) Cán bộ Công an là sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật.

### **2. Điều kiện**

Cán bộ dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện về tuyển sinh theo quy định của Chính phủ, của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngoài ra phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Dưới 40 tuổi tính đến năm dự tuyển;
- b) Phân loại cán bộ ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên trong năm liền trước năm dự tuyển;
- c) Đối với đối tượng thuộc điểm c khoản 1 Điều này phải có thời gian công tác từ 08 (tám) năm trở lên.

**Điều 15. Đối tượng, điều kiện dự tuyển giáo dục trung học phổ thông (đào tạo văn hóa nhỏ tuổi)**

1. Đối tượng: Người dân tộc thiểu số.

2. Điều kiện

- a) Tốt nghiệp trung học cơ sở trong năm dự tuyển;
- b) Trong các năm học trung học cơ sở, xếp loại học lực đạt loại khá trở lên, hạnh kiểm đạt loại tốt;
- c) Đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo quy định hiện hành của Bộ Công an;
- d) Đủ sức khỏe tuyển vào Công an nhân dân theo quy định của Bộ Công an, riêng:
  - Chiều cao từ 155 cm đối với nam, từ 150 cm đối với nữ;
  - Chỉ số khối cơ thể (BMI) được tính bằng trọng lượng (kilogram) chia cho bình phương chiều cao (mét) đạt từ 18.5 đến 30;
  - Nếu mắc tật khúc xạ cận thị hoặc viễn thị thì không quá 3 đi - ốp; kiểm tra thị lực qua kính mắt đạt 10/10, tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên;
- đ) Có hộ khẩu thường trú từ 05 năm trở lên (tính đến tháng 7 của năm tuyển sinh) tại các thôn, xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của Chính phủ; học trung học cơ sở liên tục và tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường đóng tại các thôn, xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của Chính phủ;
- e) Thành thạo tiếng nói, chữ viết dân tộc thiểu số.

**Điều 16. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo cao cấp lý luận chính trị và hoàn chỉnh kiến thức cao cấp lý luận chính trị**

1. Đối tượng

Cán bộ Công an đáp ứng đối tượng đi học theo quy định hiện hành của Ban Tổ chức Trung ương.

2. Điều kiện

Người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện về tuyển sinh theo quy định của Ban Tổ chức Trung ương, ngoài ra phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Có trình độ trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị;
- b) Cán bộ Công an tốt nghiệp các trường đại học ngoài ngành Công an hoặc ở nước ngoài phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức chính trị, pháp luật, nghiệp vụ Công an theo chương trình của Bộ Công an.

**Điều 17. Đối tượng, điều kiện dự tuyển hoàn thiện kiến thức tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị**

1. Đối tượng

- a) Cán bộ Công an;
- b) Học viên đại học các học viện, trường đại học Công an nhân dân.

2. Điều kiện

- a) Đối tượng thuộc điểm a khoản 1 điều này là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng tại các trường Công an nhân dân hoặc tốt nghiệp đại học ngoài ngành Công an hoặc ở nước ngoài được tuyển dụng vào công tác trong lực lượng Công an nhân dân đã có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức chính trị, pháp luật, nghiệp vụ Công an theo chương trình của Bộ Công an.

b) Đối tượng thuộc điểm b khoản 1 điều này đã hoàn thành và đạt yêu cầu điểm thi của tất cả các học phần/môn học tính đến kỳ học cuối cùng trong chương trình đào tạo đại học của nhà trường.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC TUYỂN SINH TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN**

### **Điều 18: Ban hành chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo cán bộ**

1. Căn cứ biên chế của lực lượng Công an, tập hợp nhu cầu đào tạo cán bộ của Công an đơn vị, địa phương, trường Công an nhân dân và năng lực đào tạo của trường Công an nhân dân, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công an hàng năm, trung hạn, dài hạn.
2. Chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong Công an nhân dân trong năm được ban hành trước ngày 15 tháng 3 hằng năm.

### **Điều 19. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo**

1. Căn cứ chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công an nhân dân hàng năm được Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt và căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quy định Thông tư này, giao Cục Đào tạo tham mưu, hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công an phù hợp với quy định.
2. Quá trình thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo nếu có sự bất cập, không thực hiện hết chỉ tiêu theo kế hoạch được duyệt hoặc không đảm bảo cân đối tỷ lệ giữa các loại hình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giao Cục Đào tạo chủ trì phối hợp với Cục Tổ chức cán bộ báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định điều chỉnh chỉ tiêu, loại hình đào tạo trên cơ sở đảm bảo tổng chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng đã được Bộ trưởng phê duyệt đầu năm.

### **Điều 20. Thông tin tuyên truyền về công tác tuyển sinh đào tạo**

1. Căn cứ chỉ tiêu được giao và hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu của Bộ Công an, các trường Công an nhân dân thông báo quy định tuyển sinh đào tạo các trình độ, loại hình đào tạo của trường về chỉ tiêu, điều kiện dự tuyển, thời gian tiếp nhận hồ sơ, thời gian thi tuyển, xét tuyển, chiêu sinh, nhập học. Thông báo thể hiện bằng văn bản hành chính, báo nói, báo viết, báo hình hoặc trực tiếp thông tin cho thí sinh (trừ các thông tin thuộc Danh mục bí mật nhà nước).
2. Căn cứ chỉ tiêu được giao, hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu của Bộ Công an và thông báo tuyển sinh của trường Công an nhân dân, Công an đơn vị, địa phương thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin, như: báo nói hoặc báo viết hoặc báo hình hoặc trực tiếp thông tin cho cán bộ, chiến sĩ, học sinh trên địa bàn cư trú về chỉ tiêu, điều kiện dự tuyển, thời gian tiếp nhận hồ sơ dự tuyển (trừ các thông tin thuộc Danh mục bí mật nhà nước). Thông tin liên hệ của cán bộ tuyển sinh.

### **Điều 21. Đăng ký dự tuyển**

1. Công dân trực tiếp đăng ký dự tuyển tại Công an cấp huyện nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.
2. Cán bộ Công an, chiến sĩ Công an đăng ký dự tuyển tại đơn vị công tác.
3. Khi đến đăng ký dự tuyển, người dự tuyển cần thực hiện theo các nội dung đã được Công an đơn vị, địa phương thông báo.

### **Điều 22. Tổ chức sơ tuyển**

1. Giám đốc, Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương ra quyết định thành lập, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng sơ tuyển để điều hành công tác sơ tuyển tuyển sinh. Thành phần Hội đồng sơ tuyển gồm:

- Giám đốc hoặc Thủ trưởng đơn vị - Chủ tịch Hội đồng;
- Phó Giám đốc, Phó Thủ trưởng phụ trách xây dựng lực lượng - Phó chủ tịch Hội đồng;
- Trưởng phòng Tổ chức cán bộ hoặc tương đương - Ủy viên;
- Phó trưởng phòng Tổ chức cán bộ hoặc tương đương phụ trách tuyển sinh đào tạo - Ủy viên;
- Đội trưởng hoặc cán bộ trực tiếp làm công tác tuyển sinh đào tạo của Công an các đơn vị, địa phương - Ủy viên thư ký;

- Đại diện lãnh đạo Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc tương đương (khi xét, quyết định những vấn đề tuyển sinh, đào tạo của đơn vị) - Ủy viên.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh được thành lập các ban giúp việc để tổ chức công tác sơ tuyển.

- Những người có con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng dự tuyển thì không được tham gia Hội đồng tuyển sinh.

## 2. Nội dung sơ tuyển

- Căn cứ các tài liệu, hồ sơ có liên quan, đối chiếu với điều kiện tuyển sinh vào các cấp học, trình độ đào tạo trong Công an nhân dân quy định tại Thông tư này và Hướng dẫn tuyển sinh hàng năm của Cục Đào tạo để kiểm tra lần lượt các điều kiện, gồm:

+ Kiểm tra thông tin cá nhân và độ tuổi;

+ Kiểm tra bằng tốt nghiệp các trình độ giáo dục, đào tạo;

+ Kiểm tra học lực tại học bạ;

+ Hạnh kiểm tại học bạ;

+ Xét phẩm chất đạo đức, quá trình công tác;

+ Kiểm tra sức khỏe (áp dụng đối với thí sinh dự tuyển trình độ đại học chính quy tuyển mới, dự tuyển giáo dục trình độ trung học phổ thông);

+ Kiểm tra khả năng nói, viết thành thạo tiếng dân tộc thiểu số (áp dụng đối với thí sinh dự tuyển giáo dục trình độ trung học phổ thông);

+ Kiểm tra năng khiếu (áp dụng đối với thí sinh dự tuyển trình độ đại học chính quy tuyển mới);

+ Thăm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị. Quy trình, thủ tục thực hiện theo quy định, hướng dẫn hiện hành của Bộ Công an về thăm tra lý lịch trong Công an nhân dân.

- Công an nơi sơ tuyển trực tiếp chụp ảnh cho thí sinh dự tuyển trình độ đại học chính quy tuyển mới, trung cấp chính quy tuyển mới, giáo dục văn hóa trung học phổ thông.

3. Công khai cho người dự tuyển biết kết quả sơ tuyển, tiếp nhận đề nghị phúc tra kết quả sơ tuyển của người dự tuyển và tổ chức phúc tra sơ tuyển, thông báo lại kết quả cho người dự tuyển.

Nếu người dự tuyển có khiếu nại về kết quả sơ tuyển thì căn cứ quy định của Bộ Công an về hướng dẫn xử lý, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh; giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân để giải quyết.

Công an nơi sơ tuyển cấp Giấy chứng nhận sơ tuyển theo mẫu quy định của Bộ Công an cho thí sinh đạt sơ tuyển dự tuyển trình độ đại học chính quy tuyển mới, trung cấp chính quy tuyển mới, giáo dục văn hóa trung học phổ thông.

## 4. Hoàn thiện hồ sơ dự tuyển gửi các trường Công an nhân dân

Căn cứ thông báo tuyển sinh của các trường Công an nhân dân theo từng trình độ đào tạo, Công an đơn vị, địa phương và người dự tuyển hoàn thiện hồ sơ dự tuyển gửi các trường Công an nhân dân đảm bảo thời gian quy định.

a) Đối với dự tuyển đào tạo tiến sĩ:

- Công văn cử cán bộ đi dự tuyển, đào tạo;

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của đơn vị;

- Đơn xin dự tuyển;

- Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do bệnh viện đa khoa trở lên cấp;

- Thư giới thiệu của nhà khoa học có chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư



- Chứng thực bản sao từ bản chính của bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm đại học, bằng thạc sĩ và bằng điểm cao học, văn bằng hoặc chứng chỉ xác định trình độ ngoại ngữ, văn bản công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng
- Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các trường hợp tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài;

- Đề cương nghiên cứu;

- Các tài liệu khác có liên quan.

b) Đối với dự tuyển đào tạo thạc sĩ

- Công văn cử cán bộ đi dự tuyển, đào tạo;

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của đơn vị;

- Đơn xin dự tuyển;

- Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do bệnh viện đa khoa trở lên cấp;

- Chứng thực bản sao từ bản chính của bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm đại học hoặc văn bản công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các trường hợp tốt nghiệp đại học ở nước ngoài;

- Giấy tờ xác nhận ưu tiên trong tuyển sinh;

- Các tài liệu khác có liên quan.

c) Đối với dự tuyển đào tạo đại học vừa làm vừa học, liên thông giữa trình độ trung cấp với trình độ đại học, liên thông giữa trình độ cao đẳng với trình độ đại học, đại học cấp bằng đại học thứ hai

- Công văn cử cán bộ đi dự tuyển, đào tạo hoặc danh sách trích ngang;

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của đơn vị;

- Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Chứng thực bản sao từ bản chính của bằng tốt nghiệp, học bạ trung học phổ thông hoặc tương đương;

- Chứng thực bản sao từ bản chính của bằng tốt nghiệp, bằng điểm trung cấp (đối với liên thông giữa trình độ trung cấp với trình độ đại học);

- Chứng thực bản sao từ bản chính của bằng tốt nghiệp, bằng điểm cao đẳng (đối với liên thông giữa trình độ cao đẳng với trình độ đại học);

- Chứng thực bản sao từ bản chính của bằng tốt nghiệp, bằng điểm đại học thứ nhất hoặc văn bản công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các trường hợp tốt nghiệp đại học ở nước ngoài (đối với đại học cấp bằng đại học thứ hai);

- Giấy tờ xác nhận ưu tiên trong tuyển sinh;

- Các tài liệu khác có liên quan.

d) Đối với dự tuyển đào tạo đại học chính quy tuyển mới

- Công văn cử dự tuyển hoặc danh sách trích ngang;

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu của Bộ Công an);

- Chứng thực bản sao từ bản chính của bằng tốt nghiệp, học bạ trung học phổ thông hoặc tương đương hoặc văn bản công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các trường hợp tốt nghiệp trung học phổ thông ở nước ngoài. Đối với công dân chưa tốt nghiệp trung học phổ thông, chỉ nộp chứng thực bản sao từ bản chính học bạ trung học phổ thông;

- Chứng thực bản sao từ bản chính của bằng tốt nghiệp, bằng điểm đại học thứ nhất hoặc văn bản công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các trường hợp tốt nghiệp đại học ở nước ngoài (đối với công dân đã tốt nghiệp đại học);

- Bản sao giấy khám sức khỏe;

- Giấy tờ xác nhận ưu tiên trong tuyển sinh;

- Các tài liệu khác có liên quan.

đ) Đối với dự tuyển đào tạo trung cấp chính quy

- Công văn cử dự tuyển hoặc danh sách trích ngang;

- Phiếu đăng ký dự tuyển (đối với trung cấp chính quy tuyển mới);

- Chứng thực bản sao từ bản chính của bằng tốt nghiệp, học bạ trung học phổ thông hoặc tương đương hoặc văn bản công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các trường hợp tốt nghiệp trung học phổ thông ở nước ngoài;

- Giấy tờ xác nhận ưu tiên trong tuyển sinh (đối với trung cấp chính quy tuyển mới);

- Các tài liệu khác có liên quan.

e) Đối với dự tuyển giáo dục trung học phổ thông

- Công văn cử dự tuyển hoặc danh sách trích ngang;

- Chứng thực bản sao từ bản chính của giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân;

- Biên bản xét duyệt tuyển sinh;

- Đơn xin dự tuyển;

- Phiếu khám sức khỏe;

- Lý lịch tự khai, thẩm tra lý lịch;

- Các tài liệu khác có liên quan.

g) Đối với dự tuyển đào tạo cao cấp lý luận chính trị, hoàn chỉnh kiến thức cấp bằng cao cấp lý luận chính trị, hoàn thiện kiến thức tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị

- Công văn cử đào tạo hoặc danh sách trích ngang;

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của đơn vị;

- Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Các tài liệu khác có liên quan.

### **Điều 23. Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển**

1. Công an đơn vị, địa phương cử cán bộ trực tiếp nộp hồ sơ dự tuyển về trường Công an nhân dân.

2. Người dự tuyển có thể nộp hồ sơ dự tuyển trực tiếp cho trường Công an nhân dân đối với dự tuyển đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ, cao cấp lý luận chính trị, hoàn chỉnh kiến thức cấp bằng cao cấp lý luận chính trị, hoàn thiện kiến thức tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị và các trường hợp khác theo hướng dẫn hàng năm của Bộ Công an.

3. Quá trình nộp hồ sơ, trường Công an nhân dân phải kiểm tra đầy đủ hồ sơ và có văn bản giao, nhận hồ sơ giữa hai bên.

### **Điều 24. Kiểm tra hồ sơ, thi tuyển, xét tuyển**

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường và các ban giúp việc

- Giám đốc, hiệu trưởng trường Công an nhân dân ra quyết định thành lập, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh để điều hành công tác tuyển sinh của trường. Thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên thư ký, ủy viên; đối với các lớp mở tại Công an đơn vị, địa phương bổ sung đồng chí thủ trưởng hoặc phó thủ trưởng của đơn vị, địa phương làm phó chủ tịch hội đồng và lãnh đạo phòng thực hiện công tác tổ chức cán bộ của đơn vị, địa phương làm ủy viên hội đồng.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ra quyết định thành lập, giao nhiệm vụ quyền hạn các ban giúp việc cho hội đồng tuyển sinh:

- + Ban Thư ký, gồm: Trưởng ban do ủy viên thư ký Hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm và các uỷ viên;
- + Ban Đề thi, gồm: Trưởng ban do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban; Trưởng môn đề thi (mỗi môn thi một người); cán bộ soạn thảo, cán bộ phân biện đề thi; ủy viên, thư ký. Đối với các trường không có điều kiện ra đề thi phải hợp đồng làm đề thi với trường đại học hoặc trường cao đẳng đào tạo giáo viên, viện nghiên cứu, trường trung học phổ thông có giảng dạy các môn thi tuyển sinh; không mời cán bộ soạn thảo, cán bộ phân biện đề thi với tư cách cá nhân;
- + Ban Coi thi, gồm: Trưởng ban do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban; ủy viên, thư ký; cán bộ coi thi (mỗi phòng thi có 02 cán bộ coi thi); cán bộ giám sát; trật tự viên; nhân viên y tế; nhân viên phục vụ. Nếu trường có nhiều điểm thi thì ở mỗi điểm thi, Trưởng ban coi thi chỉ định một uỷ viên làm Trưởng điểm thi. Đối với các lớp liên kết được sử dụng cán bộ của Công an đơn vị, địa phương nơi tổ chức lớp làm trật tự viên, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ;
- + Ban Làm phách, gồm: Trưởng ban do Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban; ủy viên, thư ký. Ban Làm phách đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh; làm việc độc lập với các ban khác của Hội đồng tuyển sinh. Những người trong Ban Làm phách không được tham gia Ban Chấm thi, Ban Phúc khảo;
- + Ban Chấm thi, gồm: Trưởng ban do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban; ủy viên, thư ký; Trưởng môn chấm thi và cán bộ chấm thi (Mỗi môn thi phải có ít nhất 03 cán bộ chấm thi, là người có chuyên môn, giảng dạy môn được phân công chấm);
- + Trưởng Ban Chấm thi thành lập Tổ Chấm kiểm tra, gồm: Tổ trưởng do lãnh đạo Ban Chấm thi kiêm nhiệm (trong cùng một kỳ thi, người làm Tổ trưởng Chấm kiểm tra không đồng thời làm Trưởng Ban Chấm thi hoặc Trưởng Ban Phúc khảo; ủy viên gồm Trưởng môn chấm kiểm tra và cán bộ chấm thi (những người tham gia chấm thi và thành viên Ban Thư ký Hội đồng thi không được tham gia chấm kiểm tra);
- + Ban Phúc khảo, gồm: Trưởng ban do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường kiêm nhiệm (trong cùng một kỳ thi, người làm Trưởng Ban Phúc khảo không đồng thời làm Trưởng Ban Chấm thi hoặc Tổ trưởng Chấm kiểm tra); uỷ viên, thư ký; cán bộ chấm thi phúc khảo là người đang trực tiếp giảng dạy môn được phân công chấm, người đã chấm bài thi tại Ban Chấm thi thì không được chấm bài thi đó tại Ban Phúc khảo;
- + Các ban khác theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhằm tổ chức kỳ tuyển sinh đảm bảo an toàn, khách quan, đúng quy định, không trái với quy chế tuyển sinh vào các trình độ đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Những người có con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng dự tuyển thì không được tham gia Hội đồng tuyển sinh và các ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh.

## 2. Xét tư cách, điều kiện dự tuyển

- Hội đồng tuyển sinh căn cứ đối tượng, điều kiện tuyển sinh vào các cấp học, trình độ đào tạo trong Công an nhân dân quy định tại Thông tư này cùng hồ sơ, tài liệu liên quan để xét đủ hay không đủ điều kiện dự tuyển.
- Hội đồng tuyển sinh báo cáo kết quả xét điều kiện dự tuyển, các vấn đề có liên quan đến người dự tuyển và điều kiện để chuẩn bị tổ chức thi tuyển, xét tuyển về Cục Đào tạo để kiểm tra, thẩm định, quản lý, theo dõi. Trên cơ sở kết quả thẩm định, Cục Đào tạo có văn bản thông báo phê duyệt danh sách dự tuyển gửi trường Công an nhân dân.

## 3. Phương thức tuyển sinh, môn thi, thời gian tuyển sinh

### a) Phương thức tuyển sinh

- Đào tạo tiến sĩ: xét tuyển, cán bộ dự tuyển trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng chấm đề cương nghiên cứu và điểm xét hồ sơ dự tuyển.
- Đào tạo cao cấp lý luận chính trị, hoàn chỉnh kiến thức cao cấp lý luận chính trị, hoàn thiện kiến thức tương đương trình độ lý luận chính trị, đào tạo văn hóa trung học phổ thông: xét tuyển căn cứ theo hồ sơ dự tuyển.
- Đào tạo các trình độ còn lại: thi tuyển.

### b) Môn thi

- Đào tạo thạc sĩ: Tổ chức thi 03 môn, gồm: ngoại ngữ, Triết học và môn chủ chốt của ngành, chuyên ngành đào tạo. Môn thi ngoại ngữ và trình độ ngoại ngữ do trường Công an nhân dân quyết định trong các thứ tiếng Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc.

- Đào tạo đại học vừa làm vừa học: Tổ chức thi 03 môn, lựa chọn trong các môn văn hóa sau: Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý.

- Đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học:

+ Đào tạo nghiệp vụ an ninh, cảnh sát, thi 03 môn: Triết học, Luật Hình sự, kiến thức ngành;

+ Đào tạo phòng cháy chữa cháy, kỹ thuật, hậu cần, thi 03 môn: Toán, Vật lý hoặc Hóa học, kiến thức ngành.

- Đại học cấp bằng đại học thứ 2:

+ Đào tạo nghiệp vụ an ninh, cảnh sát, thi 02 môn: Triết học hoặc Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lý luận chung về nhà nước và pháp luật;

+ Đào tạo phòng cháy chữa cháy, thi 02 môn: Toán, Hóa học;

+ Đào tạo xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, thi 02 môn: Triết học, Lịch sử Đảng;

+ Đào tạo tại Học viện Quốc tế, thi 02 môn: Triết học, Tiếng Anh;

+ Đào tạo ngôn ngữ Anh, thi 02 môn: Triết học, Tiếng Anh;

+ Đào tạo ngôn ngữ Trung, thi 02 môn: Triết học, Tiếng Trung;

+ Đào tạo kỹ thuật, hậu cần, thi 02 môn: Toán, Vật lý.

- Đối với đại học chính quy tuyển mới (công dân tốt nghiệp trung học phổ thông): căn cứ vào quy định của Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ trương của Bộ Công an, Cục Đào tạo sẽ hướng dẫn hàng năm.

- Đối với đại học chính quy tuyển mới (công dân đã tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ), tổ chức thi 03 môn, gồm:

+ Môn 1: Nhận thức về chính trị và lực lượng Công an nhân dân;

+ Môn 2: Tư duy logic và kiến thức xã hội;

+ Môn 3: Triết học (đối với ngành nghiệp vụ an ninh, nghiệp vụ cảnh sát, xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước); Toán học hoặc Hóa học (đối với ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ); Toán học (đối với ngành hậu cần Công an nhân dân).

c) Hình thức tổ chức thi: trắc nghiệm hoặc tự luận hoặc hình thức khác. Riêng bài thi ngoại ngữ phải gồm 04 kỹ năng: nghe, đọc, viết và nói.

d) Thời gian làm bài: thi tự luận không quá 180 phút; thi trắc nghiệm không quá 90 phút; thi theo hình thức khác: không quy định về thời gian.

đ) Căn cứ quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định có liên quan của Bộ Công an, trường Công an nhân dân xác định thời gian thi tuyển, các đợt xét tuyển trong năm tuyển sinh, thông báo cho người dự tuyển trước 03 tháng.

4. Trường Công an nhân dân ban hành quy định tổ chức kỳ thi từng trình độ, loại hình đào tạo phù hợp với quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định có liên quan của Bộ Công an (quy trình về công tác đề thi, công tác chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất trước kỳ thi, công tác coi thi, công tác chấm thi, công tác chấm phúc khảo).

5. Đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh

a) Đối tượng ưu tiên, hình thức ưu tiên cho từng đối tượng ưu tiên từng trình độ, loại hình đào tạo theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quy định hàng năm của Bộ Công an.

Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng tại điểm a khoản 5 Điều này chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

b) Ngoài đối tượng ưu tiên của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an quy định các đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh như sau:

- Đối tượng tuyển thẳng

+ Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế có môn trùng với môn thuộc tổ hợp đăng ký dự tuyển vào các trường Công an nhân dân (đối với đại học chính quy tuyển mới);

+ Con đẻ của liệt sỹ, con đẻ thương binh Công an nhân dân (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên); con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang, con đẻ của Anh hùng Lao động trong Công an nhân dân đảm bảo ngưỡng chất lượng đầu vào trình độ trung cấp (đối với trung cấp chính quy tuyển mới);

+ Con đẻ của liệt sỹ, con đẻ thương binh Công an nhân dân (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên); con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang, con đẻ của Anh hùng Lao động trong Công an nhân dân (đối với giáo dục trung học phổ thông).

- Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

+ Thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn văn hóa trung học phổ thông và môn Tin học trùng với môn thuộc tổ hợp đăng ký dự tuyển vào các trường Công an nhân dân (đối với đại học chính quy tuyển mới);

+ Tốt nghiệp đại học chính quy xếp hạng xuất sắc, hạng giỏi; tốt nghiệp trình độ tiến sĩ, thạc sĩ đúng ngành theo thông báo tuyển sinh (đối với đại học chính quy tuyển mới là công dân tốt nghiệp đại học);

+ Con đẻ của cán bộ Công an trong biên chế (đang công tác, đã nghỉ hưu); nhân viên hợp đồng lao động không xác định thời hạn trong Công an nhân dân và cán bộ Công an đã nghỉ mất sức, chuyển ngành, xuất ngũ hoặc đã từ trần nhưng có thời gian công tác liên tục trong ngành Công an từ 15 năm trở lên;

+ Con đẻ của trưởng, phó trưởng Công an xã đang công tác (đối với Công an xã không phải là Công an chính quy); Con đẻ của trưởng, phó trưởng Công an xã đã nghỉ hưu, từ trần, chuyển công tác nhưng có thời gian công tác liên tục trong lực lượng Công an xã từ 15 năm trở lên (đối với tuyển sinh trung cấp chính quy tuyển mới).

Trường hợp cán bộ Công an, nhân viên hợp đồng lao động, trưởng, phó trưởng Công an xã (đối với Công an xã không phải là Công an chính quy) đã bị xử lý hình sự hoặc buộc thôi việc hoặc tước danh hiệu Công an nhân dân không được áp dụng hưởng điểm ưu tiên trên.

- Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng tại điểm b khoản 5 Điều này chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

- Mức điểm ưu tiên theo quy định hàng năm của Bộ Công an.

## 6. Khu vực ưu tiên trong tuyển sinh

Khu vực ưu tiên và điểm ưu tiên tương ứng của từng khu vực ưu tiên trong tuyển sinh từng trình độ, loại hình đào tạo theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quy định hàng năm của Bộ Công an.

## 7. Công bố điểm thi, tổ chức phúc khảo

a) Chậm nhất sau 30 ngày (tính theo ngày thi môn cuối cùng của đợt thi hoặc ngày cuối cùng của đợt xét nghiên cứu sinh hoặc ngày cuối cùng của đợt nhận hồ sơ, tính cả ngày nghỉ), trường Công an nhân dân phải hoàn thành công tác chấm thi, thông báo kết quả điểm cho thí sinh biết hoặc hoàn thành công tác xét chọn nghiên cứu sinh, xét chọn hồ sơ trúng tuyển;

Trường Công an nhân dân có thể công bố kết quả điểm thi, kết quả xét chọn nghiên cứu sinh, xét chọn đào tạo cao cấp lý luận chính trị, hoàn chỉnh kiến thức cao cấp lý luận chính trị, hoàn thiện kiến thức tương đương trình độ lý luận chính trị, đào tạo văn hóa trung học phổ thông bằng nhiều hình thức: dán niêm yết tại trường, sử dụng trang thông tin điện tử,... Tuy nhiên, chỉ được công bố số báo danh và tổng điểm xét tuyển (đối với trình độ tiến sĩ) hoặc điểm thi từng môn (đối với các trình độ khác) hoặc tên người trúng tuyển (đối với đào tạo cao cấp lý luận chính trị, hoàn chỉnh kiến thức cao cấp lý luận chính trị, hoàn thiện kiến thức tương đương trình độ lý luận chính trị, đào tạo văn hóa trung học phổ thông);

b) Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày công bố điểm thi, trường Công an nhân dân tiếp nhận đơn xin phúc khảo bài thi của thí sinh hoặc phúc khảo kết quả xét chọn nghiên cứu sinh, xét chọn đào tạo cao cấp lý luận chính trị, hoàn chỉnh kiến thức cao cấp lý luận chính trị, hoàn thiện kiến thức tương đương trình độ lý luận chính trị, đào tạo văn hóa trung học phổ thông;

c) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo, hội đồng tuyển sinh tổ chức phúc khảo, công bố và gửi kết quả phúc khảo cho thí sinh.

#### 8. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

Trường Công an nhân dân xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào trong tuyển sinh từng trình độ, loại hình đào tạo phù hợp với quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quy định hàng năm của Bộ Công an. Các thí sinh không đảm bảo ngưỡng chất lượng đầu vào thì không được tham gia xét tuyển.

#### 9. Xác định điểm trúng tuyển

a) Các trường Công an nhân dân xác định tiêu chí đảm bảo thí sinh trúng tuyển phù hợp với chỉ tiêu được giao từng trình độ, loại hình đào tạo phù hợp với quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quy định hàng năm của Bộ Công an;

b) Nguyên tắc xác định điểm trúng tuyển:

- Thí sinh tuyển thẳng trừ vào chỉ tiêu theo ngành, theo đối tượng (nam, nữ), theo vùng tuyển sinh trước khi xác định điểm trúng tuyển;

- Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi, môn thi, điểm thi khác và điểm ưu tiên đối tượng, ưu tiên khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao Động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an. Điểm xét tuyển, điểm các bài thi, môn thi, điểm thi khác được làm tròn đến hai chữ số thập phân. Điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng của thí sinh theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao Động - Thương binh và Xã hội được quy về thang điểm phù hợp trong trường hợp Bộ Công an sử dụng thang điểm khác với thang điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao Động - Thương binh và Xã hội;

Riêng đối với xét chọn nghiên cứu sinh: Điểm xét tuyển là tổng điểm của điểm chấm đề cương nghiên cứu (chiếm 80% tổng điểm, được tính bằng trung bình cộng điểm của các thành viên hội đồng) và điểm hồ sơ (chiếm 20% tổng điểm, được tính bằng trung bình cộng điểm của các thành viên hội đồng). Trường Công an nhân dân cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá điểm bộ phận đối với việc chấm đề cương và chấm hồ sơ đảm bảo dân chủ, công khai đến người dự tuyển;

- Điểm trúng tuyển là điểm của thí sinh cuối cùng trong danh sách điểm xét tuyển sắp xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp. Trường hợp thí sinh bằng điểm nhau, Hội đồng tuyển sinh sử dụng tiêu chí ở điểm a khoản 9 Điều này để xác định thí sinh trúng tuyển. Trường hợp đã sử dụng hết tiêu chí phụ thì lấy cả thí sinh tại tiêu chí phụ cuối cùng.

#### **Điều 25. Phê duyệt kết quả xét tuyển**

1. Hội đồng tuyển sinh báo cáo phương án xét tuyển hoặc danh sách thí sinh trúng tuyển từng trình độ, loại hình đào tạo về Bộ Công an (qua Cục Đào tạo) để thẩm định, thông báo cho trường Công an nhân dân trong vòng 10 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ).

2. Cục Đào tạo thẩm định, phê duyệt điểm trúng tuyển đảm bảo số lượng thí sinh trúng tuyển không vượt quá 10% đối với chỉ tiêu được giao ở các trình độ, loại hình đào tạo (áp dụng cho tuyển sinh đào tạo cán bộ Công an). Trường hợp, thí sinh trúng tuyển vượt trên 10% so với chỉ tiêu được giao ban đầu (đối với tuyển sinh đào tạo cán bộ Công an) và vượt từ 01 chỉ tiêu trở lên đối với chỉ tiêu tuyển mới thì Cục Đào tạo trao đổi, thống nhất với Cục Tổ chức cán bộ trước khi báo cáo Lãnh đạo Bộ quyết định.

#### **Điều 26. Thông báo kết quả xét tuyển**

Sau khi nhận văn bản thẩm định, phê duyệt điểm trúng tuyển hoặc danh sách thí sinh trúng tuyển của Cục Đào tạo, trường Công an nhân dân thông báo kết quả xét tuyển và thí sinh trúng tuyển đến Công an đơn vị, địa phương nơi có thí sinh tuyển bằng văn bản, đăng tải lên trang thông tin điện tử của trường để thí sinh thuận lợi tra cứu đảm bảo công khai, dân chủ trong tuyển sinh.

#### **Điều 27. Xét tuyển bổ sung**

Trường hợp không tuyển đủ chỉ tiêu hoặc được giao thêm chỉ tiêu, căn cứ hướng dẫn của Cục Đào tạo, Hội đồng tuyển sinh thông báo xét tuyển bổ sung và thực hiện theo quy định tại Điều 23, 24, 25, 26 của Thông tư này.

#### **Điều 28. Tổ chức chiêu sinh, nhập học**

1. Công an đơn vị, địa phương có thí sinh trúng tuyển thông báo cho thí sinh, cán bộ dự tuyển biết và hoàn thiện các tài liệu, thủ tục có liên quan để nhập học thí sinh.

2. Hồ sơ nhập học, gồm:

a) Đối với trúng tuyển đại học chính quy tuyển mới, trung cấp chính quy tuyển mới và đào tạo văn hóa trung học phổ thông

- Đơn xin tình nguyện vào ngành Công an (theo mẫu của Bộ Công an);
- Bản lý lịch tự khai (theo mẫu của Bộ Công an) có xác nhận theo quy định;
- Bản thăm tra lý lịch (theo mẫu của Bộ Công an);
- Giấy chứng nhận sức khỏe (theo quy định của Bộ Công an);
- Giấy khai sinh;
- Hộ khẩu thường trú;
- Học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc giấy xác nhận đã hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục trung học phổ thông đối với người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời (đối với công dân tốt nghiệp trung học phổ thông); bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm đại học (đối với công dân tốt nghiệp đại học); học bạ và bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (đối với học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở);
- Biên bản xét duyệt của Hội đồng tuyển sinh Công an các đơn vị, địa phương;
- Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên trong tuyển sinh;
- Giấy giới thiệu sinh hoạt Đoàn, Đảng;
- Giấy chứng nhận kết quả thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an;
- Giấy báo nhập học của trường;
- Các giấy tờ khác có liên quan.

b) Đối với cán bộ Công an trúng tuyển hình thức đào tạo chính quy:

- Quyết định cử cán bộ đi học của Thủ trưởng, Giám đốc Công an các đơn vị, địa phương;
- Hồ sơ gốc của cán bộ, chiến sĩ;
- Giấy giới thiệu sinh hoạt Đoàn, Đảng (nếu có);
- Giấy chuyển lương, quân trang, bảo hiểm xã hội (hoặc giấy xác nhận chưa được cấp bảo hiểm xã hội);
- Giấy chứng nhận kết quả thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an (đối với các cấp học có tổ chức thi tuyển);
- Giấy báo nhập học của trường;
- Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên trong tuyển sinh;
- Học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.
- Bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học và bằng điểm trung cấp, cao đẳng, đại học;
- Các giấy tờ khác có liên quan.

c) Đối với cán bộ trúng tuyển hình thức đào tạo vừa làm vừa học

- Quyết định cử cán bộ đi học của Thủ trưởng, Giám đốc Công an các đơn vị, địa phương;
- Giấy chứng nhận kết quả thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an (đối với các cấp học có tổ chức thi tuyển);
- Giấy báo nhập học của trường;

- Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên trong tuyển sinh;
- Học bạ và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông;
- Bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học và bằng điểm trung cấp, cao đẳng, đại học;
- Các giấy tờ khác có liên quan.

d) Đối với cán bộ trúng tuyển đào tạo cao cấp lý luận chính trị, hoàn chỉnh kiến thức cao cấp lý luận chính trị, hoàn thiện kiến thức tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị:

- Quyết định cử cán bộ đi học của Thủ trưởng, Giám đốc Công an các đơn vị, địa phương;
- Giấy báo nhập học của trường;
- Các giấy tờ khác có liên quan.

đ) Các giấy tờ quy định tại điểm a, b, c khoản 2 điều này của Thông tư này phải nộp chứng thực bản sao từ bản chính và xuất trình bản chính để đối chiếu khi có yêu cầu từ cán bộ tiếp nhận.

e) Thí sinh trúng tuyển đại học chính quy tuyển mới, trung cấp chính quy tuyển mới, đại học cử tuyển, giáo dục văn hóa trung học phổ thông: hồ sơ nhập học được niêm phong, chuyên giao theo đường giao nhận tổ chức (qua giao liên hoặc cán bộ tổ chức trực tiếp nộp), đảm bảo trường nhận hồ sơ của thí sinh trước hoặc trong ngày thí sinh nhập học. Các đối tượng trúng tuyển còn lại tự mang hồ sơ khi nhập học.

### **Điều 29. Phúc tra kết quả sơ tuyển, kết quả xét tuyển**

1. Khi thí sinh nhập học, trường Công an nhân dân tổ chức kiểm tra các giấy tờ, tài liệu có liên quan đến công tác sơ tuyển, thi tuyển, xét tuyển; kiểm tra lại các thông tin, dữ liệu tuyển sinh đã công bố, tránh sai sót và đảm bảo quyền lợi của người dự tuyển.
2. Trường hợp phát hiện các sai sót dẫn đến sai lệch điểm xét tuyển của thí sinh và thí sinh không đủ điểm trúng tuyển thì thông báo cho Công an nơi sơ tuyển và thí sinh để trả thí sinh về đơn vị sơ tuyển.
3. Quá trình khám phúc tra sức khỏe, Hội đồng tuyển sinh phải xác định thí sinh đủ tiêu chuẩn sức khỏe hoặc không đủ tiêu chuẩn sức khỏe để học tập tại trường Công an nhân dân. Trường hợp có sai lệch giữa kết quả khám sơ tuyển và kết quả khám phúc tra thì trường Công an nhân dân thông báo cho Công an nơi sơ tuyển để thống nhất kết quả khám bằng văn bản giữa hai đơn vị. Trường hợp không thống nhất được kết quả thì trường Công an nhân dân đề nghị Hội đồng y khoa Bộ Công an khám và kết luận tiêu chuẩn sức khỏe của thí sinh. Kết quả khám của Hội đồng y khoa Bộ Công an là kết quả cuối cùng và căn cứ để trường Công an nhân dân tiếp nhận nhập học hoặc trả về đơn vị sơ tuyển.
4. Trường hợp phát hiện các vấn đề khác liên quan đến tiêu chuẩn nhập học của thí sinh. Trường Công an nhân dân liên hệ với Công an nơi sơ tuyển để xác minh, làm rõ và báo cáo Bộ Công an (qua Cục Đào tạo) quyết định nhập học hoặc không nhập học thí sinh.

### **Điều 30. Phân ngành, chuyên ngành đào tạo đối với thí sinh trúng tuyển**

1. Đối với chỉ tiêu thi tuyển, xét tuyển theo ngành, chuyên ngành đào tạo thì không tiến hành phân ngành, chuyên ngành đào tạo.
2. Đối với chỉ tiêu thi tuyển, xét tuyển theo ngành (trong ngành có nhiều chuyên ngành) hoặc theo nhóm ngành (trong nhóm ngành có nhiều ngành, chuyên ngành) thì các trường Công an nhân dân xây dựng quy trình, phương pháp tổ chức phân ngành hoặc chuyên ngành đào tạo đảm bảo khách quan, dân chủ, công khai và công bằng; cân ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quá trình thực hiện.
3. Trường Công an nhân dân ra quyết định phân chuyên ngành trong thời gian 20 ngày kể từ ngày thí sinh nhập học và gửi về Cục Đào tạo để theo dõi, quản lý.

### **Điều 31. Phí sơ tuyển, xét tuyển, thi tuyển**

1. Công an đơn vị, địa phương xác định phí sơ tuyển tuyển sinh từng trình độ, loại hình đào tạo (nếu có) phù hợp quy định của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quy định có liên quan của Bộ Công an; chịu trách nhiệm thu, chi theo nguyên tắc tài chính.



2. Trường Công an nhân dân tự xác định phí thi tuyển sinh, xét tuyển trong tuyển sinh từng trình độ, loại hình đào tạo phù hợp với quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quy định có liên quan của Bộ Công an theo nguyên tắc lấy thu bù chi, sử dụng tối đa cơ sở vật chất của Bộ Công an, tránh phát sinh tình trạng lạm thu. Trường Công an nhân dân chịu trách nhiệm thu, chi theo nguyên tắc tài chính.

3. Phí sơ tuyển, xét tuyển, thi tuyển được công khai cho người dự tuyển biết.

4. Các khoản thu, chi chưa được Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định nhưng phục vụ thiết thực cho công tác tuyển sinh của Bộ Công an, Công an đơn vị, địa phương và trường Công an nhân dân báo cáo, đề nghị đề Cục Đào tạo kiểm tra, trao đổi Cục Tài chính duyệt, cấp.

### **Điều 32. Sử dụng công nghệ thông tin trong tuyển sinh**

1. Hàng năm, Cục Đào tạo chịu trách nhiệm xây dựng chương trình Phần mềm tuyển sinh Công an nhân dân phù hợp với yêu cầu tuyển sinh Công an nhân dân, đảm bảo tính liên kết giữa Công an nơi sơ tuyển, trường Công an nhân dân, Cục Đào tạo với phần mềm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; chuyển giao cho Công an nơi sơ tuyển và trường Công an nhân dân sử dụng.

2. Công an nơi sơ tuyển và trường Công an nhân dân quản lý và chấp hành nghiêm quy trình sử dụng Phần mềm tuyển sinh Công an nhân dân.

3. Công an nơi sơ tuyển lập hộp thư điện tử, có máy vi tính riêng để kết nối Internet hoặc mạng nội bộ của lực lượng Công an nhân dân; tổ chức thực hiện đúng chương trình phần mềm (về cấu trúc, quy trình, thời hạn xử lý dữ liệu tuyển sinh); cử cán bộ thực hiện nhiệm vụ và bảo đảm an toàn thông tin trong các nội dung sau:

a) Nhận và nhập dữ liệu từ hồ sơ sơ tuyển;

b) In danh sách thí sinh dự tuyển;

c) In giấy chứng nhận sơ tuyển;

d) In biên bản họp Hội đồng sơ tuyển;

đ) Tổng hợp dữ liệu báo cáo Hội đồng sơ tuyển, trường Công an nhân dân và Bộ Công an (qua Cục Đào tạo);

e) Các hoạt động khác phù hợp với hoạt động tuyển sinh của Bộ Công an.

4. Trường Công an nhân dân xây dựng trang thông tin điện tử (website), lập lập hộp thư điện tử, có máy vi tính riêng để kết nối Internet hoặc mạng nội bộ của lực lượng Công an nhân dân; tổ chức thực hiện đúng chương trình phần mềm (về cấu trúc, quy trình, thời hạn xử lý dữ liệu tuyển sinh), cử cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ và bảo đảm an toàn thông tin trong các nội dung sau:

a) Nhận và nhập dữ liệu từ hồ sơ sơ tuyển;

b) Nhận và nhập dữ liệu từ hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh;

c) Đánh số báo danh và danh sách thí sinh dự tuyển;

d) In giấy báo thi cho từng thí sinh (có thể kết hợp dùng làm thẻ dự thi);

đ) Tổng hợp số liệu thí sinh đăng ký dự tuyển;

e) Lập biểu mẫu chấm thi bao gồm bản hướng dẫn dòn túi, bản đối chiếu số báo danh - phách và biên bản chấm thi;

g) In số điểm;

h) In tháp điểm;

i) Xây dựng phương án điểm trúng tuyển;

k) In giấy báo thí sinh trúng tuyển (ghi rõ kết quả thi của thí sinh);

l) Cập nhật thông tin đăng ký dự tuyển, danh sách thí sinh dự tuyển, trúng tuyển vào phần mềm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

m) Lưu trữ thông tin đăng ký xét tuyển trong từng giai đoạn tuyển sinh, kiểm tra, đối chiếu thông tin trên hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh với thông tin trên cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu có);

n) Tổng hợp dữ liệu báo cáo Hội đồng tuyển sinh trường và Bộ Công an (qua Cục Đào tạo);

o) Công bố danh sách thí sinh trúng tuyển trên trang thông tin điện tử của trường và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an;

p) Các hoạt động khác phù hợp với hoạt động tuyển sinh của Bộ Công an.

### **Điều 33. Chế độ thông tin báo cáo, lưu trữ**

1. Công an, đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Đào tạo) sau khi kết thúc sơ tuyển, kết quả tuyển sinh hằng năm và báo cáo theo yêu cầu (nếu có) của Bộ Công an.

2. Đối với trường Công an nhân dân

a) Trước ngày tổ chức thi tuyển 15 ngày, các trường Công an nhân dân báo cáo Bộ Công an (qua Cục Đào tạo) về kết quả xét duyệt hồ sơ, danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, các vấn đề phát sinh trong quá trình tiếp nhận hồ sơ, kế hoạch tổ chức thi tuyển, xét tuyển để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi, quản lý.

b) Chậm nhất sau 50 ngày kể từ ngày thi tuyển, các trường Công an nhân dân thông báo kết quả xét tuyển.

c) Chậm nhất sau 20 ngày kể từ ngày nhập học, các trường Công an nhân dân báo cáo kết quả tổ chức nhập học và phân chuyên ngành đào tạo (nếu có) về Bộ Công an (qua Cục Đào tạo).

d) Báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Đào tạo) kết quả tuyển sinh hằng năm.

đ) Báo cáo theo yêu cầu (nếu có) của Bộ Công an.

3. Tài liệu liên quan đến công tác tuyển sinh được lưu trữ theo quy định hiện hành.

### **Điều 34. Thanh tra, xử lý vi phạm trong hoạt động tuyển sinh**

1. Công an đơn vị, địa phương, trường Công an nhân dân có trách nhiệm tự kiểm tra, thanh tra nội bộ việc tuyển sinh của đơn vị mình. Thủ trưởng các đơn vị, địa phương, trường Công an nhân dân ra quyết định thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra nội bộ theo quy định hiện hành.

2. Căn cứ kế hoạch tuyển sinh của Công an đơn vị, địa phương, trường Công an nhân dân, Cục Đào tạo - Bộ Công an tổ chức thanh tra theo kế hoạch hoặc thanh tra đột xuất.

3. Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập Hội đồng chấm thẩm định để chấm thẩm định toàn bộ hoặc một phần số bài thi trong một hoặc nhiều kỳ thi và quyết định về điểm chính thức của bài thi.

4. Các tập thể, cá nhân vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an.

## **Chương IV**

# **PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH**

### **Điều 35. Trách nhiệm của Cục Tổ chức cán bộ**

Chủ trì ban hành chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo và phối hợp với Cục Đào tạo thực hiện các nội dung khác có liên quan đến công tác chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo cán bộ Công an.

### **Điều 36. Trách nhiệm của Cục Đào tạo**

1. Giúp Bộ trưởng chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh hàng năm theo quy định của Chính phủ, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quy định của Thông tư này.

2. Tổ chức xét tuyển trình độ trung cấp chính quy tuyển mới.

3. Tổng kết đánh giá việc tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh trong lực lượng Công an nhân dân; đề xuất báo cáo lãnh đạo Bộ những vấn đề phát sinh ngoài quy định tại Thông tư này và các nhiệm vụ tuyển sinh khác được Bộ trưởng giao.

### **Điều 37. Trách nhiệm của Công an đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tuyển sinh**

1. Thành lập Hội đồng sơ tuyển để tổ chức triển khai công tác tuyển sinh của đơn vị mình theo quy định tại Thông tư này.
2. Thông báo công khai đến cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và thanh niên học sinh về chủ trương và quy định tuyển sinh của Bộ Công an; tổ chức tiếp nhận và sơ tuyển.
3. Trường hợp người dự tuyển có khiếu nại về kết quả sơ tuyển thì căn cứ quy định của Bộ trưởng Bộ Công an về hướng dẫn xử lý, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh; giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân để giải quyết.
4. Hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục nhập học đối với thí sinh trúng tuyển vào các trường Công an nhân dân.
5. Thực hiện các nhiệm vụ tuyển sinh khác do Bộ trưởng giao.

### **Điều 38. Trách nhiệm của trường Công an nhân dân**

1. Thông báo tuyển sinh, tổ chức thi tuyển, xét tuyển vào các cấp học theo đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, quy định của Bộ Công an.
2. Trường hợp người dự tuyển có khiếu nại về kết quả thi tuyển, xét tuyển thì căn cứ quy định của Bộ trưởng Bộ Công an về hướng dẫn xử lý, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh; giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân để giải quyết.
3. Thực hiện trách nhiệm của Công an đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tuyển sinh quy định tại Thông tư này khi cử cán bộ dự tuyển đào tạo.
4. Thực hiện các nhiệm vụ tuyển sinh khác do Bộ trưởng giao.

## **Chương V**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 39. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2020 và thay thế Thông tư số 15/2016/TT-BCA ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân và các văn bản có liên quan về công tác tuyển sinh trong Công an nhân dân.

### **Điều 40. Trách nhiệm thi hành**

1. Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương và các trường Công an nhân dân có trách nhiệm phổ biến đến cán bộ, chiến sĩ và tổ chức thực hiện thông tư này.
2. Cục trưởng Cục Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Công an đơn vị, địa phương và các trường Công an nhân dân báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Đào tạo) để tập hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

**BỘ TRƯỞNG**

#### ***Nơi nhận:***

- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Bộ tư lệnh, đơn vị trực thuộc Bộ; (để
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thực
- Các học viện, trường Công an nhân dân; hiện);
- Lưu : VT, V03, X02. T. 200.

**Đại tướng Tô Lâm**